

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN HÀM TÂN  
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 41/2021/HS-ST

Ngày: 19-8-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM TÂN**

**Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Thanh Phương;

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Bùi Anh Long và bà Trần Thị Ngọc;

*Thư ký phiên tòa:* Ông Phan Vĩnh Nguyên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hàm Tân;

*Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân tham gia phiên tòa:*  
Ông Nông Ngọc Tuất - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 8 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 30/2021/TLST-HS ngày 08/6/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2021/QĐXXST-HS ngày 03/8/2021, đối với bị cáo:

**NGUYỄN VĂN M**, (*Tên gọi khác: Không*), sinh năm: 1989 tại tỉnh Bn;

Nơi cư trú: Thôn H, xã T, huyện H, tỉnh B;

Nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh;

Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Nguyễn Văn T (chết) và bà Trương Thị K;

Gia đình có 07 anh em, bị cáo là con thứ sáu;

Vợ, con: Chưa có;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo đang tại ngoại (Hiện đang bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú của Tòa án nhân dân huyện H), *Có mặt tại phiên tòa;*

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Nguyễn Trường Đ, sinh năm: 1996 (*Có đơn xin vắng mặt*)

Địa chỉ: khu phố T, phường L, Tp. B, tỉnh Đ.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Vào khoảng 11 giờ 00 phút ngày 19/12/2020, lực lượng Cảnh sát Kinh tế Công an huyện X, tỉnh BR phối hợp cùng Công an xã T, huyện H, B tiến hành kiểm tra nhà Nguyễn Văn M tại thôn H, xã T, huyện H phát hiện trong nhà có

Nguyễn Văn M, Nguyễn Văn N1, một thanh niên khác đã chạy thoát và 44 hộp pháo hoa nổ nên đã lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang thu giữ tang vật gồm: 44 hộp pháo hoa nổ ký hiệu KS4 – 4910 mỗi hộp có 49 viên pháo hoa nổ, 01 xe mô tô biển số 72G1 – 142.75 và 01 điện thoại di động OPPO F11.

Tại Kết luận giám định số 1472/KLGĐMT-PC09 ngày 31/12/2020 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh B kết luận: 2.156 ống giấy hình trụ tròn (mỗi ống có chiều dài 10cm, đường kính 02cm) được chứa trong 44 khối hình hộp chữ nhật có ký hiệu KS4 – 4910, mỗi khối hình hộp có kích thước (16,5cm x 16,5cm x 10cm), bao bì có nhiều màu sắc gửi giám định là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ; bên trong có chứa thành phần thuốc pháo; khi đốt bay lên cao, nổ và phát ra ánh sáng màu. Tổng khối lượng 72,4 kg.

Với nội dung như trên, tại Cáo trạng số 66/CT-VKS ngày 07/6/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn M về tội “Tàng trữ hàng cấm” theo điểm g khoản 2 Điều 191 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H giữ quyền công tố luận tội và tranh luận đã phân tích hành vi phạm tội của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo Nguyễn Văn M phạm tội “Tàng trữ hàng cấm” như nội dung Cáo trạng, đồng thời xem xét các tình tiết giảm nhẹ khi quyết định mức hình phạt đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm g khoản 2 Điều 191, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn M từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 44 hộp pháo hoa nổ ký hiệu KS4-4910, đang được tạm giữ tại Kho Vật chứng của Công an huyện H.

Bị cáo đồng ý với nội dung và tội danh mà Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện H đã truy tố, đồng thời xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:*

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử.

Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến, hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai và các tài liệu chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra vụ án, đã có đủ cơ sở xác định:

Ngày 19/12/2020, Nguyễn Văn M có hành vi tàng trữ 44 hộp pháo hoa nổ ký hiệu KS4 – 4910 mỗi hộp có 49 viên pháo hoa nổ, tổng khối lượng 72,4 kg trong nhà Nguyễn Văn M.

Hành vi của bị cáo tàng trữ 72,4 kg pháo hoa nổ, là hàng thuộc danh mục bị nhà nước nghiêm cấm, đã phạm vào tội: "Tàng trữ hàng cấm", thuộc tình tiết định khung hình phạt "Pháo nổ từ 40 kilôgam đến dưới 120 kilôgam" quy định tại điểm g khoản 2 Điều 191 Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện H truy tố bị cáo Nguyễn Văn M về tội danh, điều luật áp dụng là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn M, Hội đồng xét xử nhận thấy: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, để nhận thức được hành vi tàng trữ hàng cấm là vi phạm pháp luật, nhưng vì mục đích tư lợi, bị cáo đã cố ý thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế; chế độ quản lý đối với các loại hàng hóa mà nhà nước cấm lưu thông; ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự xã hội. Do đó, cần xử phạt bị cáo mức án tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội, để cải tạo giáo dục bị cáo, đồng thời phòng ngừa tội phạm chung.

Đối với đối tượng tên T (theo lời khai của M), hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch. Cơ quan CSĐT Công an huyện H đang tiếp tục điều tra làm rõ để xử lý tiếp theo.

Đối với Nguyễn Văn N1 quá trình điều tra xác định N1 đi cùng Tý đến nhà M nhưng không biết việc tàng trữ pháo hoa nổ của Nguyễn Văn M và Nguyễn Trường Đ là người đứng tên tài khoản nhận số tiền 30.000.000 chuyển khoản mua pháo hoa của Nguyễn Văn M nhưng Đ khai đã mất thẻ ATM và thông tin tài khoản trước đó. Đồng thời, Nguyễn Văn M cũng không xác định được người bán pháo hoa nổ cho mình nên không có căn cứ xử lý hình sự đối với Nguyễn Văn N1 và Nguyễn Trường Đ.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về việc làm sai trái của mình; Hoàn cảnh gia đình thuộc diện khó khăn (có xác nhận của chính quyền địa phương); Nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Đối với 44 hộp pháo hoa nổ ký hiệu KS4-4910, đang được tạm giữ tại kho vật chứng của Công an huyện H. Xét, đây là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH

**1. Tuyên bố:** Bị cáo Nguyễn Văn M phạm tội “Tàng trữ hàng cấm”.

Áp dụng: Điểm g khoản 2 Điều 191, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn M **02 (hai) năm** tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt thi hành án.

**2. Xử lý vật chứng:** Áp dụng: Khoản 1 Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 44 hộp pháp hoa nỏ ký hiệu KS4-4910, đang được tạm giữ tại Kho Vật chứng của Công an huyện H.

**3. Về án phí:** Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Bị cáo Nguyễn Văn M phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

**4. Về quyền kháng cáo:** Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định.

**\* Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh B;
- VKSND huyện H;
- Công an huyện H;
- Cơ quan THAHS tỉnh B;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ;
- Chi cục THADS huyện H;
- UBND xã T.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Thanh Phương**